TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày: 27/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tạo và ông Trần Văn Định

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Tạ Phong Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 13/7/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Ngọc V, sinh ngày 20/10/1981, tại xã C, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn C, xã C, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Minh P và bà Mai Thị Xê (đã chết); có vợ Nguyễn Thị Lộc và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Có 02 tiền án:

Ngày 30/9/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 29/2005/HSST (đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí, chưa thực hiện phần nghĩa vụ bồi thường dân sự đối với bị hại là 6.017.000 đồng trong Bản án).

Ngày 26/5/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 24/2010/HSST, Bản án đã xác định Hoàng Ngọc V phạm tội thuộc trường hợp tái phạm (Hiện tại đã chấp hành xong hình phạt tù và khoản tiền án phí, chưa thực hiện phần nghĩa vụ bồi thường dân sự đối với bị hại là 7.616.000 đồng trong Bản án).

Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ, Tạm giam từ ngày 13/01/2023 đến nay. Theo Lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 12/01/2023, Tổ công tác Công an huyện Tuyên Hóa tuần tra kiểm soát tại khu vực trường tiểu học L, thuộc địa phận thôn N, xã M, huyện Th, tỉnh Quảng Bình, phát hiện Nguyễn Văn Q có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, tiến hành kiểm tra trên người của Nguyễn Văn Q phát hiện tại túi áo ngực phía trong bên phải có 01 ống nhựa màu đỏ trắng được dán kín hai đầu, bên trong ống nhựa có chứa 05 viên nén hình tròn màu hồng, dạng thuốc tân dược. Q khai 05 viên nén trên là ma túy hồng phiến. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật có liên quan và đưa Nguyễn Văn Q về trụ sở Công an huyện Tuyên Hóa để điều tra làm rõ. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q khai nhận 05 viên ma túy hồng phiến mà lực lượng Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện thu giữ trên người Q là do Q mua từ Nguyễn Xuân Đ, trú tại thôn S, xã P, huyện T với giá tiền 500.000đ cất giấu trên người để sử dụng thì bị Công an phát hiện, thu giữ. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Xuân Đ phát hiện trong túi quần phía sau bên trái của Đ đang mặc có 04 ống nhựa màu đỏ trắng được dán kín 02 đầu, bên trong 04 ống nhựa có chứa 28 viên nén hình tròn màu hồng dạng thuốc tân dược. Đức khai nhận số viên nén trên là ma túy loại hồng phiến mua từ một người đàn ông tên là V, trú tại xã C, xã C, huyện Quảng Trạch về cất giấu để sử dụng và bán để kiếm lời.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hoàng Ngọc V, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện và thu giữ 04 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược; 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất màu trắng ở thể rắn và 01 chai nhựa, Hoàng Ngọc V dùng để sử dụng chất ma túy, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 6.400.000 đồng trong ví da của Hoàng Ngọc V.

Quá trình điều tra, Hoàng Ngọc V không thừa nhận bán ma túy cho Nguyễn Xuân Đức. Cơ quan Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu thập chứng cứ, tài liệu nhưng không đủ căn cứ để khởi tố Hoàng Ngọc V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" liên quan đến Nguyễn Xuân Đ.

Ngày 18/01/2023, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Ngọc V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy vụ án không thuộc thẩm quyền, ngày 07/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa ra Quyết định chuyển vụ án Hình sự số 01/QĐ-VKSTH đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 64/KL-KTHS ngày 18/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

04 (bốn) viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược (ký hiệu: mẫu A1) thu giữ của Hoàng Ngọc V, được gửi trưng cầu giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,385g (không phẩy ba trăm tám mươi lăm gam).

Chất màu trắng ở thể rắn (ký hiệu: mẫu A2) gửi giám định không phải là chất ma túy, khối lượng 0,064g (không phẩy không trăm sáu mươi bốn gam).

Liên quan trong vụ án, Hoàng Ngọc V khai nguồn gốc số ma túy mà bị cáo tàng trữ được mua từ một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, tại khu vực gần cửa hàng xăng dầu thuộc thôn 1, xã Liên Trường, huyện Quảng Trạch. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác minh được tên tuổi, lai lịch đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, Hoàng Ngọc V khai bản thân nghiện ma túy nên mua ma túy về cất giấu, sử dụng, V phủ nhận bán ma túy hồng phiến cho Nguyễn Xuân Đức trong vụ án Mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra vào ngày 12/01/2023 tại huyện Tuyên Hóa, đồng thời cũng không có tài liệu chứng cứ gì khác, vì vậy không có đủ căn cứ để xử lý Hoàng Ngọc V về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý các vật chứng gồm:

Đối với số tiền 6.400.000 đồng thu giữ trong ví da, trên người của Hoàng Ngọc V trong quá trình khám xét, quá trình điều tra không có chứng cứ chứng minh số tiền trên liên quan đến hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của Hoàng Ngọc V. Ngày 10/4/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã trả lại số tiền trên cho bị can Hoàng Ngọc V.

Chuyển các vật chứng để xét xử gồm:

- 01 túi niêm phong mã số: PS3 116017, bên trong có chứa chất ma túy, kèm theo vỏ bao gói, túi được dán kín các mặt, trên bề mặt túi có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh, số IMEI 1: 861128058433613, số IMEI 2: 861128058433605, bên trong máy có gắn sim số: 0877024894 và sim số: 0869808592, máy đã qua sử dụng.

- 01 chai nhựa trong suốt, trên thân chai có gắn 01 đoạn ống tre.

Cáo trạng số 27/CT-VKSQT ngày 27 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc V từ 6 - 8 năm tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong mã số: PS3 116017, bên trong có chứa chất ma túy; 01 chai nhựa trong suốt. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước giá trị 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh, máy đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Ngọc V đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình vào ngày 13/01/2023, Hoàng Ngọc V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,385 gam chất ma túy (loại Methamphetamine), mục đích để sử dụng cho bản thân.

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Bị cáo V có 02 tiền án: Ngày 30/9/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích tại Bản án số 29/2005/HSST (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và khoản án phí, nhưng chưa thực hiện phần nghĩa vụ bồi thường dân sự đối với bị hại số tiền 6.017.000 đồng).

Ngày 26/5/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích tại Bản án số 24/2010/HSST, Bản án đã xác định Hoàng Ngọc V phạm tội thuộc trường hợp tái phạm (Hiện tại đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí, nhưng bị cáo V chưa thực hiện phần nghĩa vụ bồi thường dân sự đối với bị hại số tiền 7.616.000 đồng. Vì vậy, Hoàng Ngọc V phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, tang vật chứng đã thu hồi được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập

được thể hiện trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Ngọc V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tính chất của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nói chung và gây sự bức xúc đối với nhân dân trên địa bàn nói riêng. Bị cáo là người đã có gia đình, đủ khả năng để nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại về tệ nạn ma túy nhưng để nhằm mục đích phục vụ nhu cầu ăn chơi của bản thân mà bị cáo đã bất chấp tàng trữ ma túy để sử dụng.

Bị cáo có 2 tiền án, ngày 30/9/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và ngày 26/5/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà còn tiếp tục phạm tội. Xét thấy hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm và phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật cho bị cáo.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 6.400.000 đồng thu giữ trong ví da của Hoàng Ngọc V trong quá trình điều tra không có chứng cứ chứng minh số tiền trên liên quan đến hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của Hoàng Ngọc V, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã trả lại số tiền trên cho bị cáo Hoàng Ngọc V theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 túi niêm phong mã số: PS3 116017, bên trong có chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành; 01 chai nhựa trong suốt là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh, máy đã qua sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội, áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo Hoàng Ngọc V phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc V 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 13/01/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Ngọc V với thời hạn 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/7/2023) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

2. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong mã số: PS3 116017, bên trong có chứa chất ma túy; 01 chai nhựa trong suốt. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh.

Các vật chứng trên có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch ngày 25/5/2023.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Ngọc V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/7/2023).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Lan Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Lan Phương